

PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN – THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP

Đỗ Thúy Mùi

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Bài báo có mục tiêu cơ bản là nghiên cứu tiềm năng và đề xuất giải pháp để phát triển du lịch ở tỉnh Điện Biên. Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu là: Phương pháp phân tích tổng hợp tài liệu, số liệu, phương pháp thực địa. Bài báo đã đánh giá được Điện Biên có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch cả tiềm năng tự nhiên và tiềm năng về văn hóa. Tỉnh có sự đầu tư để phát triển du lịch nên số lượng khách, doanh thu du lịch, số lượng lao động làm trong ngành du lịch tăng. Nhiều điểm du lịch đã và đang hoạt động có hiệu quả. Một số giải pháp được đề xuất để phát triển du lịch là: Vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách phát triển du lịch, phát triển thị trường và sản phẩm du lịch, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền quảng bá để khai thác tốt hơn tiềm năng du lịch của tỉnh.

Từ khóa: Giải pháp, sản phẩm du lịch, tài nguyên du lịch, tiềm năng du lịch.

1. Mở đầu

Điện Biên có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, cả tiềm năng về tự nhiên và về văn hóa. Tuy nhiên, việc khai thác những tiềm năng đó chưa đạt hiệu quả cao, số lượng khách không đông, doanh thu còn thấp. Để du lịch mang lại hiệu quả cao hơn, cần phải nghiên cứu, đánh giá đầy đủ những tiềm năng và thực trạng phát triển, từ đó, đề xuất những giải pháp phát triển du lịch theo hướng bền vững. Bài báo sẽ giải quyết những nội dung cơ bản trên.

2. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về du lịch

Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác [2]. Du lịch là ngành mang lại hiệu quả kinh tế cao, là ngành “công nghiệp không ống khói”, là “con gà đẻ trứng vàng”. Du lịch phát triển trên cơ sở tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa[5].

Tài nguyên du lịch tự nhiên bao gồm cảnh quan thiên nhiên, các yếu tố địa chất, địa mạo, khí hậu, thủy văn, hệ sinh thái và các yếu tố tự nhiên khác có thể được sử dụng cho mục đích du lịch. Tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, di tích cách mạng, khảo cổ, kiến trúc; giá trị văn hóa truyền thống, lễ hội, văn nghệ dân gian và các giá trị văn hóa khác; công trình lao động sáng tạo của con người có thể được sử dụng cho mục đích du lịch [2].

Nhà nước có chính sách huy động mọi nguồn lực cho phát triển du lịch để bảo đảm du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Phát triển du lịch cần phải: (1) Phù hợp với chiến lược và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước; chiến lược phát triển ngành du lịch và các quy hoạch khác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo từng thời kỳ; (2) Khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên du lịch và bảo tồn các di tích lịch sử - văn hóa, di sản thiên nhiên hướng tới mục tiêu phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. (3) Bảo đảm tính liên kết giữa các địa phương trong vùng, giữa các vùng trong cả nước; khai thác, sử

dụng tối đa kết cấu hạ tầng hiện có; phát huy tối ưu tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương để phát triển sản phẩm du lịch; (4) Giảm thiểu các tác động tiêu cực do phát triển du lịch đến kinh tế - xã hội và môi trường; (5) Bảo đảm sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư và cá nhân trong quá trình lập quy hoạch; kết hợp hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước và lợi ích của cộng đồng, giữa lợi ích của vùng và địa phương; (6) Bảo đảm tính khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại trong quá trình lập quy hoạch; đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập Quốc tế của đất nước [7].

Tây Bắc nói chung và Điện Biên nói riêng cũng có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch. Mục tiêu chung của tỉnh là phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo ra nhiều sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng riêng. Để đạt được mục tiêu đó thì việc nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch, đề xuất giải pháp phát triển đang là vấn đề có ý nghĩa thời sự lớn.

2.2. Các phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng tổng hợp nhiều phương pháp nghiên cứu, trong đó chú trọng tới các phương pháp nghiên cứu chuyên sâu ngành địa lý như: Phương pháp phân tích tổng hợp tài liệu, số liệu, phương pháp thực địa... Tác giả đánh giá phân tích từ nhiều nguồn tài liệu như các báo cáo tổng kết tình hình phát triển kinh tế, báo cáo đánh giá tình hình phát triển du lịch, Niên giám thống kê tỉnh Điện Biên các năm... Từ các số liệu thu thập được, tác giả đã phân tích, đánh giá thực trạng phát triển du lịch của tỉnh. Đặc biệt, để đề xuất được những giải pháp phát triển du lịch, tác giả đã đi thực địa tại một số điểm du lịch ở các huyện, trong đó một số điểm được quan tâm nhất như: Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Mường Phăng, các hang động, suối nước nóng, hồ Pa Khoang, hệ thống Di tích tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, Bảo tàng Chiến thắng Điện

Biên Phủ,... trên cơ sở quan sát thực tiễn, đánh giá thực trạng, tác giả đề xuất các giải pháp phát triển phù hợp hơn.

3. Nội dung

3.1. Những tiềm năng để phát triển du lịch tỉnh Điện Biên

3.1.1. Vị trí địa lý

Điện Biên nằm ở phía Tây Bắc của Tổ quốc, tiếp giáp với Lai Châu, Sơn La, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Trung Quốc. Diện tích tự nhiên là 9563km², chiếm gần 3% diện tích tự nhiên của cả nước [1]. Điện Biên là tỉnh duy nhất trong cả nước tiếp giáp với hai quốc gia: Trung Quốc và Lào, trong đó đường biên giới với Lào dài 360km với Trung Quốc dài 38,5km. Trên tuyến biên giới với Lào có cửa khẩu Tây Trang-Pang Hóc và cửa khẩu chính Huổi Puốc-Pa Son. Trên tuyến biên giới với Trung Quốc sẽ mở rộng và nâng cấp cửa khẩu Apachai-Long Phú lên cửa khẩu chính. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch.

Điện Biên nằm ở vị trí đầu nguồn của ba con sông lớn (sông Đà, sông Mã và sông Mê Kông) đồng thời là đầu mối giao lưu quan trọng của vùng Tây Bắc với các tỉnh Bắc Lào, Tây Nam Trung Quốc và một số nước ASEAN. Các tuyến đường bộ đã được đầu tư nâng cấp gần Hà Nội hơn. Điện Biên có sân bay, thuận lợi cho giao thông nói chung và là cơ sở để thu hút khách du lịch.

3.1.2. Tài nguyên du lịch

Tài nguyên du lịch tự nhiên

Tài nguyên du lịch tự nhiên ở Điện Biên phong phú và mang những nét đặc trưng riêng. Các yếu tố: địa hình, khí hậu, thủy văn, thảm thực vật đều tạo ra các sản phẩm du lịch mang những nét đặc trưng riêng.

Điện Biên có địa hình chủ yếu là đồi núi. Hướng chính của địa hình là Tây Bắc - Đông Nam. Độ cao trung bình từ 200m đến 1800m, có 3 dạng địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng [6].

Địa hình đồi núi và nửa đồi núi bao gồm các dãy núi cao xen lẫn thung lũng, sông suối nhỏ hẹp, phân bố rộng khắp trên địa bàn tỉnh. Dạng địa hình này tạo nên những sản phẩm du lịch độc đáo như du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng. Địa hình cao nguyên chiếm diện tích không lớn, rất thích hợp với loại hình du lịch leo núi, tham quan, nghiên cứu. Tỉnh có nhiều cao nguyên, mỗi cao nguyên có vẻ đẹp riêng, hấp dẫn khách du lịch với những sản phẩm du lịch đặc trưng riêng. Cao nguyên Apachai, cao nguyên Tà Phìn, cao nguyên Tủa Chùa..., mỗi cao nguyên đều có vẻ đẹp riêng, tạo cho du khách những trải nghiệm khác lạ khi đến các cao nguyên.

Dạng địa hình cácxtơ trong tỉnh bao gồm những khối cácxtơ dạng vòm, dạng nón, phễu, tháp, thung lũng rất thích hợp với du lịch nghiên cứu, khám phá, thám hiểm, du lịch cộng đồng. Trọng các dạng địa hình này, hang động cácxtơ có ý nghĩa nhất đối với ngành du lịch. Các hang động tiêu biểu ở Điện Biên như:

Hang Mường Tinh nằm ở bản Trống, xã Sa Dung (huyện Điện Biên Đông) hang không có vẻ đẹp huyền bí, nhưng có giá trị rất lớn về lịch sử. Nơi đây những năm 1945-1954, từng là căn cứ địa, nơi giữ vũ khí, đạn dược, trú quân, là cơ sở bí mật góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ.

Động Xá Nhè ở phía nam huyện Tủa Chùa. Động dài 700km gồm 5 khoang lớn nhỏ khác nhau, mỗi khoang có một kỳ bí riêng: khoang lớn có hình vòng cung trên trần động là những khối nhũ đá rủ xuống lấp lánh với những đường nét khi thì uyển chuyển mềm mại như thác nước, lúc thì mang dáng vẻ sắc như San hô biển. Tầng khối thạch nhũ như những dòng thác cuộn chảy với vô số hạt kết tinh sáng lấp lánh. Dưới nền động là những mảng đá muôn hình muôn vẻ nhiều hình thù kỳ lạ. Toàn cảnh khoang bên ngoài trông giống như một bức tranh sơn dầu về phong cảnh thiên nhiên hoang sơ, càng vào sâu, càng lộng lẫy bởi những đường nét, hình dáng của măng đá, nhũ đá. Những phong cảnh

đẹp đó tạo nên sự đam mê, kích thích trí tò mò của du khách.

Ngoài ra, tỉnh còn có hang Dơi, hang Thẩm Báng, động Pa Thơm, hang Thẩm Púa... Mỗi hang động đều có những vẻ đẹp riêng, có sức hấp dẫn du khách du lịch riêng.

Khí hậu Điện Biên khá thuận lợi để phát triển du lịch. Nằm trong miền khí hậu gió mùa nóng ẩm, mùa nóng mưa nhiều, mùa lạnh khô. Đầu mùa hạ chịu ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam khô nóng. Nhiệt độ trung bình năm từ 21-23°C nhiệt độ thấp nhất (từ tháng 12-tháng 2), trung bình từ 14-18°C, nhiệt độ tháng nóng nhất trung bình 25°C (từ tháng 4-tháng 9). Lượng mưa trung bình năm (từ 1700-2500mm) và tập trung theo mùa. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch [6].

Điện Biên có hệ thống sông, suối, ao, hồ khá lớn nên có nguồn mặt nước mặt dồi dào, góp phần tạo nên vẻ đẹp hùng vĩ có giá trị cao đối với du lịch. Trong các hồ đó, hồ Pa Khoang là hồ có giá trị nhất để phát triển du lịch. Hồ thuộc địa phận xã Mường Phăng huyện Điện Biên cách thành phố Điện Biên gần 20km, nằm kề quốc lộ 279. Trong khu vực hồ có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống như Thái, Khơ Mú,... các dân tộc còn giữ được nét đẹp văn hóa riêng nên hấp dẫn khách du lịch trong nước và Quốc tế. Vùng hồ có thể phát triển được nhiều loại du lịch như nghỉ dưỡng, sinh thái cộng đồng.... Ngoài ra, Điện Biên còn có nhiều điểm nước nóng có thể khai thác phục vụ du lịch như điểm nước nóng: Hua Pe, U Va. Các điểm suối khoáng này có nhiệt độ từ 60 đến 70°C, có giá trị chữa bệnh ngoài da, tiêu hóa và giúp khí huyết lưu thông.

Các loài động, thực vật trong tỉnh cũng có giá trị cao để phát triển du lịch. Tổng diện tích rừng đạt trên 600 ngàn ha, tỷ lệ che phủ 39,4%. Trong rừng có nhiều loại gỗ quý có giá trị kinh tế cao như lát, chò chỉ, nghiến, táu, pơ mu,... có nhiều đặc sản khác như cánh kiến đỏ, song, mây... Động vật có nhiều loài quý hiếm (61 loài

thú, 270 loài chim, 27 loài lưỡng cư, 25 loài bò sát, 50 loài cá đang sinh sống). Điện Biên còn có khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé, có giá trị cao để phát triển du lịch tham quan, nghiên cứu, dã ngoại...

Tài nguyên du lịch văn hóa

Điện Biên có tài nguyên du lịch văn hóa khá đa dạng. Các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, lễ hội truyền thống, làng nghề truyền thống cùng với phong tục, tập quán riêng của mỗi dân tộc, đã tạo nên sắc màu riêng để phát triển du lịch. Tỉnh có 18 di tích lịch sử được xếp hạng, bốn di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, trong đó, nổi bật là Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ.

Các di tích lịch sử văn hóa ở Điện Biên như: Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Mường Phăng, Hệ thống Di tích tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ... Mỗi di tích có dấu ấn lịch sử riêng, có giá trị để phát triển du lịch tham quan, nghiên cứu, về nguồn...

Điện Biên có nhiều lễ hội văn hóa đặc sắc như: Lễ hội về miền hoa Ban, lễ hội đua thuyền đuôi én, lễ hội Thành Bản Phủ... Mỗi lễ hội có giá trị đối với ngành du lịch riêng. Các lễ hội vừa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, vừa là cơ sở để phát triển du lịch.

Các nghề thủ công truyền thống cũng là nguồn tài nguyên du lịch có giá trị của tỉnh. Tiêu biểu như: nghề dệt thổ cẩm của dân tộc Lào bản Na Sang II, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên; Nghề đan lát mây tre của dân tộc Mông xã Nà Tấu, huyện Điện Biên; Nghề nấu rượu Mông Pê của đồng bào dân tộc Mông huyện Tủa Chùa...

Như vậy, tài nguyên tự nhiên du lịch của tỉnh Điện Biên khá đa dạng, có giá trị cao để phát triển du lịch. Các loại hình du lịch có thể khai thác ở đây là du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng, du lịch nghiên cứu, khám phá, trải nghiệm.

3.1.3. Các nhân tố dân cư và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Dân cư Điện Biên không đông, năm 2017 dân số là 567.000 người. Mật độ dân số thấp 59 người/km²[1]. Tỉnh có nhiều dân tộc, mỗi dân tộc có nét văn hóa đặc trưng riêng.

Về dân tộc, Điện Biên có 21 dân tộc anh em sinh sống. Các dân tộc chiếm tỷ lệ cao như dân tộc Thái, Kinh, Mông (trong đó: Người Thái chiếm gần 38,4% dân số, người Mông chiếm gần 29,6%, người Kinh chiếm gần 20% dân số toàn tỉnh, còn lại là 12% là các dân tộc khác). Mỗi dân tộc có những nét riêng về ngôn ngữ, phong tục tập quán, văn hóa,... tạo thành bức tranh đa sắc màu cho nền văn hóa Điện Biên. Đây là điều kiện thuận lợi thu hút khách du lịch nghiên cứu, tìm hiểu về văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc.

Kinh tế của tỉnh phát triển, đã có sự đầu tư cần thiết về cơ sở vật chất kỹ thuật và cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện để du lịch phát triển mạnh mẽ hơn. Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật dịch vụ du lịch của tỉnh Điện Biên đã được cải thiện và nâng cao. Số doanh nghiệp, hộ gia đình đã đầu tư xây dựng cơ sở lưu trú du lịch ngày càng tăng. Năm 2018, tỉnh Điện Biên đã có 4 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lữ hành; 145 cơ sở kinh doanh lưu trú, trong đó có 19 khách sạn từ 1 đến 4 sao, với trên 440 buồng/710 giường, 41 cơ sở chưa được xếp hạng và các cơ sở lưu trú phục vụ công với 518 buồng/1.105 giường; 02 doanh nghiệp được cấp phép kinh doanh lữ hành Quốc tế, 02 doanh nghiệp được cấp phép kinh doanh lữ hành nội địa. Riêng thành phố Điện Biên Phủ có 56 cơ sở lưu trú với trên 1.000 phòng. Hiện nay, tỉnh có khoảng 90 nhà hàng phục vụ nhu cầu ăn uống của du khách; 8 bản văn hóa và trên 20 khu, điểm di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh có khả năng đáp ứng nhu cầu của khách du lịch về nghiên cứu, tìm hiểu văn hoá, văn nghệ, lễ hội, ẩm thực... Đặc biệt, có hai khách sạn Him Lam và Mường Thanh với trang thiết bị hiện đại đủ tiêu chuẩn phục vụ du khách nhất là khách Quốc tế [4].

Các cơ sở vui chơi giải trí của Điện Biên đã và đang được đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới để phục vụ nhu cầu của khách du lịch. Điện Biên có một số khu vui chơi giải trí như Khu du lịch sinh thái Him Lam, Khu bảo tồn động thực vật, các bể bơi, Nhà thiếu nhi tỉnh... Các cơ sở thể thao, giải trí cũng đang được hoàn thiện để tạo điều kiện thuận lợi cho kì nghỉ của du khách trở nên tích cực hơn như sân đánh tennis Mường Thanh, vũ trường Mường Thanh, trung tâm thể thao, rạp chiếu phim, phòng tắm hơi, massage...

3.2. Thực trạng phát triển du lịch tỉnh Điện Biên

Bảng 1. Số lượt khách du lịch đến Điện Biên giai đoạn 2010-2018

Năm	Tổng lượt khách (ngàn lượt người)	Khách trong nước (ngàn lượt người)	Khách Quốc tế (ngàn lượt người)	Số ngày khách do các cơ sở lưu trú phục vụ (ngày)
2010	171,9	158,8	13,1	292.230
2014	440,0	365,0	75,0	792.000
2016	450,0	373,0	77,0	945.000
2017	600,0	480,0	120,0	1.440.000
2018*	680,0	530	150	1.700.000

(Nguồn: Tổng hợp từ Niên giám thống kê Điện Biên các năm,
*Số liệu từ Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Điện Biên)

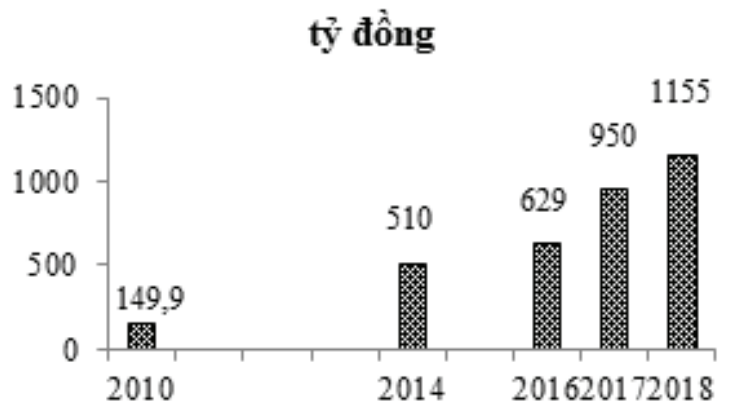
Nhìn chung, số lượng khách, số ngày khách, đặc biệt là số lượng khách Quốc tế tăng nhanh. Những năm kỷ niệm lớn, số lượng khách tăng nhanh hơn. Trung bình năm tăng trên 20%. Năm 2019, theo Báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên, trong dịp tổ chức Lễ hội Hoa ban và kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ, số lượng khách du lịch tăng nhanh. Riêng tháng 5 năm 2019, lượng khách đã đạt khoảng 100 ngàn lượt, trong đó có khoảng 20 ngàn lượt khách Quốc tế.

3.2.1. Thực trạng về khách du lịch

Số lượng khách du lịch tăng khá nhanh. Năm 2018, tổng số khách tăng gấp 3,8 lần so với năm 2004, khách trong nước tăng gần 3,2 lần, khách quốc tế tăng chậm hơn, tăng 1,5 lần. Đặc biệt, do cải thiện được cơ sở vật chất kỹ thuật và các sản phẩm du lịch nên số ngày khách tăng 9,5 lần. Tuy nhiên, so với Sơn La, lượng khách du lịch đến Điện Biên không nhiều, chỉ bằng 30% lượng khách đến Sơn La (Năm 2018, Sơn La có 2,3 triệu lượt khách, doanh thu đạt 1300 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu do vị trí của Sơn La gần với thị trường khách du lịch, đường giao thông thuận tiện hơn so với Điện Biên.

3.2.2. Thực trạng về doanh thu du lịch

Doanh thu du lịch tăng khá nhanh. Năm 2010, doanh thu đạt 149,9 tỷ đồng, năm 2018 tăng gấp 7,7 lần, đạt 1.155 tỷ đồng. Dự báo năm 2019, doanh thu du lịch của Điện Biên sẽ tăng nhanh hơn do tỉnh tổ chức nhiều lễ hội, đặc biệt là Lễ hội Hoa ban vào tháng 3 và lễ Kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ [1].



Hình 1. Biểu đồ thể hiện doanh thu du lịch Điện Biên giai đoạn 2010-2018 (nguồn 1&5)

Doanh thu du lịch tăng nhanh do lượng khách đến Điện Biên tăng, số ngày lưu trú trung bình tăng từ 1,7 ngày/người (năm 2010) lên 2,5 ngày/người (2018), chi tiêu trung bình trong ngày của khách tăng (từ 513.000/ngày năm 2010, lên 680.000/ngày năm 2018) các hoạt động dịch vụ du lịch đã được mở rộng, nhiều hoạt động dịch vụ có doanh thu cao hơn như dịch vụ vận tải, dịch vụ nhà nghỉ, ăn uống.

3.2.3. Thực trạng về sản phẩm du lịch và không gian lãnh thổ du lịch

Nhờ việc đầu tư khai thác các điểm du lịch và đầu tư xây dựng hệ thống nhà hàng, khách sạn, các cơ sở vui chơi giải trí và mở rộng các loại hình dịch vụ du lịch nên sản phẩm du lịch ở Điện Biên ngày càng đa dạng hơn. Các sản phẩm du lịch chủ yếu như: Du lịch lịch sử gắn với quần thể di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ và các điểm văn hóa tâm linh, như: Hàm Đờ - cát và các cứ điểm Đồi A1, C1, D1, E1, Độc lập, Him Lam, Tượng đài chiến thắng...; du lịch tham quan tìm hiểu bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số; du lịch nghề thủ công truyền thống, như: Nghề dệt thổ cẩm, nghề đan lát của dân tộc Mông, nghề nấu rượu Mông Pê...; du lịch tham quan, nghiên cứu hệ sinh thái núi cao; du lịch biên giới gắn với các cửa khẩu... Trong định hướng Điện Biên sẽ phát triển thêm sản phẩm du lịch chinh phục ngã ba biên giới A Pa Chải, lễ hội hoa anh đào với trên 4.500 cây hoa anh đào [7].

Loại hình du lịch được chú trọng đầu tư trong tỉnh như: Du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, lịch sử; du lịch cộng đồng; du lịch nghỉ dưỡng. Mỗi loại hình du lịch lại có sức hấp dẫn khách du lịch riêng.

Không gian lãnh thổ du lịch đã được mở rộng. Điện Biên có nhiều điểm du lịch đã và đang khai thác có hiệu quả. Các điểm du lịch có sức thu hút du khách đông, có ý nghĩa quốc gia:

Khu di tích Mường Phăng (Điện Biên): Cách thành phố Điện Biên khoảng 40km, nằm ở độ cao trên 1.000m so với mặt nước biển, ẩn mình dưới tán rừng cổ thụ, Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ là một nơi làm việc, trú ẩn an toàn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái và Bộ Chỉ huy chiến dịch năm xưa. Trung bình mỗi ngày di tích đón 50-100 du khách tới tham quan, vào các ngày lễ số lượng du khách tăng lên đến 300 lượt khách. Doanh thu mỗi năm đạt khoảng 6 tỷ đồng.

Đồi A1: nằm ở phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên, là cứ điểm quan trọng bậc nhất trong tập đoàn cứ điểm của thực dân Pháp. Do vị trí đặc biệt quan trọng, quân Pháp đã xây dựng A1 trở thành một cứ điểm vô cùng kiên cố, bố trí hỏa lực mạnh với các ỏ súng máy tối tân, hiện đại. Số người đến thăm đồi A1 tính bình quân hơn 100 lượt khách/ ngày, vào các ngày lễ lớn số lượng này tăng lên 200 lượt/ ngày. Doanh thu mỗi năm đạt trên 4 tỷ đồng.

Hầm Chỉ huy tướng Đờ Cát: Nằm ở trung tâm tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, thuộc cánh đồng Mường Thanh, huyện Điện Biên. Hầm được xây dựng hết sức kiên cố với vòm sắt, ván gỗ, bao cát, hàng rào dây thép gai dày đặc. Hiện nay, cấu trúc và cách bố trí, sắp xếp của căn hầm vẫn còn được giữ nguyên. Trung bình mỗi ngày có từ 50 - 100 lượt khách đến tham quan. Vào những ngày lễ lớn có hàng trăm lượt khách đến tham quan. Doanh thu bán vé mỗi năm đạt trên 7 tỷ đồng.

Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ: Được khánh thành nhân dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và là một trong những tượng đài bằng đồng lớn nhất Việt Nam. Từ năm 2004, khi xây dựng xong tượng đài đã có hàng ngàn lượt khách đến tham quan. Hiện nay, khu vực này trở thành điểm đến của nhiều du khách và là niềm tự hào của nhân dân Điện Biên.

Cánh đồng Mường Thanh: Có diện tích 4.000 ha, trải rộng khắp lòng chảo Điện Biên Phủ, Mường Thanh được coi là cánh đồng lớn nhất vùng Tây Bắc, trở thành vựa lúa cho tỉnh Điện Biên. Du khách thường đến tham quan vào cuối tháng 9, khi mùa lúa chín rộ. Hiện nay, mỗi năm có khoảng trên 200 lượt khách đến tham quan cánh đồng và cùng làm việc với bà con nơi đây.

Động Pa Thơm: Cách trung tâm thành phố chừng 30 km, động Pa Thơm nằm ở lưng chừng núi, nổi tiếng là một động đẹp, được người dân nơi đây gọi là “hang nhiều nàng tiên hoa”, bởi thể lượng khách đến tham quan ngày càng đông. Tuy nhiên, chưa có biện pháp để khai thác nên chưa có doanh thu. Động đã được công nhận là di tích cấp quốc gia năm 2009.

Ngoài các điểm du lịch có ý nghĩa quốc gia, Điện Biên còn có các điểm du lịch có ý nghĩa địa phương như: hồ Pa Khoang, suối nước nóng Uva, Hua pe, đèo Pha Đin, bản Mễn... Các điểm du lịch này có sức thu hút khách cao, tuy nhiên chưa có sự đầu tư thỏa đáng nên hiệu quả chưa cao, nhiều khách đi du lịch tự phát, không quản lý được lượng khách.

3.2.4. *Thực trạng về đầu tư kinh doanh du lịch và tuyên truyền quảng bá du lịch*

Môi trường kinh doanh du lịch khá thuận lợi do tỉnh đã có sự đầu tư và có định hướng phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên đầu tư phát triển Khu du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang theo Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh về yếu tố lịch sử, tự nhiên và văn hóa các dân tộc; tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh trong khu vực Tây Bắc, với các vùng trọng điểm phát triển du lịch trong nước, các tỉnh Bắc Lào, Bắc Thái Lan, tỉnh Vân Nam Trung Quốc và các thị trường tiềm năng.

Tỉnh đã quyết định đầu tư đến năm 2020 với 21 dự án du lịch, tổng số vốn 2.820 tỷ đồng. Các dự án tiêu biểu như: Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang - Mường Phăng, tổng số vốn đầu tư 1.000 tỷ đồng, trong đó giai đoạn 2006-2010: 100 tỷ đồng, giai đoạn 2011-2015: 400 tỷ đồng. Hiện đang tiếp tục đầu tư hoàn thiện. Trùng tu, tôn tạo và nâng cấp hệ thống di tích Chiến thắng Điện Biên Phủ phục vụ tham quan du lịch với tổng số vốn đầu tư 450 tỷ đồng; Khu vui chơi giải trí Noong Bua - Hua Pe kết hợp tham quan bản dân tộc: 50 tỷ đồng; Khu du lịch nghỉ dưỡng tắm nước nóng Uva: 50 tỷ đồng; Khu du lịch sinh thái và văn hóa lịch sử đèo Pha Đin, Pú Nhung, Tênh Phong: 25 tỷ đồng...

Nhìn chung, 21 dự án đã được tỉnh phê duyệt đầu tư có nhiều loại hình du lịch khác nhau và ở khắp các huyện, Thành phố Điện Biên. Nhiều dự án đã hoàn thành như: Khu du lịch sinh thái tắm khoáng nóng bản Sáng; Khu du lịch sinh thái và văn hóa lịch sử đèo Pha Đin, Pú Nhung, Tênh Phong; Dự án phát triển nguồn nhân lực du lịch; Khu du lịch sinh thái Khu bảo tồn Mường Nhé; Khu du lịch sinh thái hang động Pa Thơm. Các dự án còn lại đều được triển khai

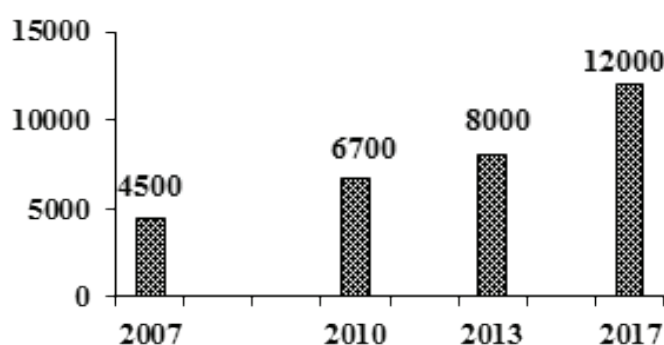
đúng kế hoạch và đã sử dụng được trên 50% số vốn đầu tư [9].

Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch Điện Biên đã được chú trọng. Tỉnh đã có các hình thức tuyên truyền như: tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng: tivi, mạng internet. Ngoài ra, các phương thức tuyên truyền như ban hành văn bản; in phát tờ rơi, tập gấp; căng treo pano, băng rôn, biển hiệu cũng góp phần thúc đẩy du lịch Điện Biên phát triển. Hàng năm Điện Biên cũng tổ chức giao lưu, giới thiệu văn hóa, sản phẩm du lịch với các tỉnh bạn. Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch khá

tốt đã góp phần thúc đẩy du lịch của tỉnh phát triển mạnh mẽ hơn.

3.2.5. Thực trạng về lao động trong ngành du lịch

Số lượng và đặc biệt là chất lượng lao động có vai trò rất quan trọng quyết định tới hiệu quả kinh tế. Cũng như các ngành khác, ngành du lịch có đạt hiệu quả kinh tế cao hay không phụ thuộc rất lớn vào chất lượng lao động. Nhìn chung, lao động trong ngành dịch vụ nói chung và ngành du lịch nói riêng còn mỏng về số lượng và yếu về chất lượng.



Biểu đồ 2. Số lượng lao động hoạt động trong lĩnh vực du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2007-2017 (Nguồn: 1)

Số lượng lao động hoạt động trong lĩnh vực du lịch đã tăng lên đáng kể qua các năm. Năm 2007 Điện Biên có 4.500 lao động trong ngành du lịch, năm 2010 tăng lên, đạt 6.700 lao động (trong đó lao động trực tiếp khoảng 2.100 người). Năm 2017, đạt 12.000 người trong đó có trên 5.000 lao động trực tiếp với thu nhập ổn định. Số lượng lao động được đào tạo nghề chỉ có 1000 lao động. Ngoài ra, hàng năm tỉnh đều mở các lớp tập huấn để học tập trao đổi nâng cao trình độ. Mỗi năm tỉnh tổ chức 1-2 lớp tập huấn, mỗi lớp từ 50 đến 70 người. Tỉnh chỉ có 04 cán bộ ngành du lịch có trình độ Đại học, 01 cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được đi tập huấn ở Malaixia về nghiệp vụ du lịch 01 tháng [5].

Trình độ ngoại ngữ, tin học chưa cao, nhất là ngoại ngữ nên chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ du khách, nhất là du khách Quốc tế; hiện

tượng cán bộ quản lý có năng lực, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn chuyển đi các doanh nghiệp du lịch ngoài tỉnh, nhất là đội ngũ hướng dẫn viên du lịch có trình độ cao [5].

3.3. Giải pháp phát triển du lịch tỉnh Điện Biên

Để du lịch Điện Biên phát triển, khai thác được thế mạnh của tỉnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói, giảm nghèo cần có các giải pháp cụ thể. Một số giải pháp như: Vận dụng cơ chế chính sách linh hoạt, chú trọng thị trường khách, sản phẩm du lịch, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, phát triển nguồn nhân lực, làm tốt công tác tuyên truyền quảng bá để giới thiệu hình ảnh của Điện Biên với bạn bè Quốc tế. Cụ thể là:

3.3.1. Vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách để phát triển du lịch

- Có cơ chế chính sách phù hợp để phát triển du lịch. Các chính sách về đầu tư, thuế, xã hội hóa du lịch, môi trường... Các chính sách này cần phải được nghiên cứu kỹ, phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Chính sách về đầu tư phát triển du lịch: Ban hành chính sách thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; khuyến khích đầu tư vào phát triển các khu vui chơi giải trí hiện đại; tập trung xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch.

- Chính sách thuế: Áp dụng, vận dụng chính sách cho vay với lãi suất ưu đãi đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch; có chính sách thuế phù hợp, đặc biệt về thuế đất đối với các khu du lịch, thuế nhập khẩu đối với thiết bị, phương tiện vận chuyển cao cấp phục vụ du lịch; rà soát, điều chỉnh phương pháp tính thuế, phí, lệ phí; áp dụng thống nhất chính sách một giá.

- Về chính sách xã hội hóa du lịch: Khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng, du lịch có trách nhiệm, đặc biệt là ở vùng sâu, biên giới; khuyến khích việc đóng góp từ thu nhập du lịch cho hoạt động bảo tồn, phục hồi các giá trị về sinh thái, văn hoá và phát triển du lịch xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ở Điện Biên có nhiều nơi có thể phát triển du lịch cộng đồng, cần có biện pháp cụ thể để huy động các hộ nông dân cùng góp vốn đầu tư để phát triển du lịch cộng đồng.

3.2.2. Về đầu tư

Từ thực trạng về cơ sở vật chất kỹ thuật và cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch của tỉnh còn thiếu và chưa đồng bộ. Tỉnh cần đầu tư xây dựng các tuyến giao thông đến các điểm du lịch, nhất là tuyến giao thông đến Mường Phăng, đến các điểm suối khoáng Hua Phe, U Va... Cần có quy hoạch cụ thể đầu tư xây dựng nhà hàng, khách sạn, đáp ứng nhu cầu du khách. Nâng cấp hệ thống nhà nghỉ, khách sạn để phục vụ du khách tốt hơn.

Đầu tư xây dựng hệ thống khu vui chơi, giải trí để phục vụ du lịch. Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng riêng cho Điện Biên. Đầu tư

để phát triển các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm truyền thống để làm quà cho khách du lịch.

3.3.3. Về phát triển thị trường và sản phẩm du lịch

Các sản phẩm du lịch ở Điện Biên không nhiều, chưa mang những nét đặc trưng riêng của tỉnh, nên cần có chính sách phát triển thị trường và sản phẩm du lịch. Để phát triển thị trường và sản phẩm du lịch cần:

- Đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Phát triển và mở rộng thị trường, áp dụng đồng thời nhiều chiến lược như: Sản phẩm cho nhiều thị trường, sản phẩm riêng biệt cho thị trường riêng biệt. Ở Điện Biên nói riêng và các tỉnh vùng Tây Bắc nói chung, sản phẩm du lịch tương đối giống nhau. Bởi thế, cần tìm ra sự khác biệt để thu hút khách du lịch. Tạo ra những không gian du lịch mới, đặc trưng cho mỗi dân tộc.

- Tập trung thu hút đầu tư phát triển sản phẩm tại Khu du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, hình thành các hạt nhân phát triển sản phẩm du lịch. Đầu tư phát triển sản phẩm quà lưu niệm du lịch, mặt hàng truyền thống địa phương. Các sản phẩm lưu niệm ở Điện Biên chưa nhiều và chưa có giá trị cao cho du khách. Cần cải tiến vừa kết hợp giá trị truyền thống của dân tộc, vừa kết hợp giá trị sử dụng. Có thể làm ví, sac, túi đeo thổ cẩm, ghế đệm ngồi, chăn thêu... phục vụ du khách.

3.3.4. Về nâng cao nhận thức cho cộng đồng và phát triển nguồn nhân lực

Điện Biên có nhiều dân tộc, tỷ lệ dân đô thị thấp, nhiều người chưa nhận thức cao về vai trò ngành du lịch, chưa nhận thức cao về môi trường du lịch, đạo đức kinh doanh nói chung và kinh doanh du lịch nói riêng, vì vậy, việc nâng cao nhận thức cho cộng đồng trong phát triển du lịch có ý nghĩa quan trọng. Các giải pháp cụ thể là:

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về lợi ích phát triển du lịch, tăng cường công tác giáo

dục, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch trong cộng đồng dân cư; ủng hộ và khuyến khích nhân dân trực tiếp tham gia vào hoạt động du lịch.

- Nâng cao nhận thức gìn giữ và phát triển tài nguyên du lịch; bên cạnh những tài nguyên đã được phát hiện và đưa vào khai thác tiếp tục nâng cao giá trị, phát hiện những tài nguyên còn ở dạng tiềm năng, có chính sách khuyến khích phát triển những tài nguyên du lịch nhân tạo, góp phần làm phong phú hệ thống tài nguyên du lịch trong xu thế phát triển bền vững.

Nguồn lao động trong ngành du lịch ở Điện Biên không đông, chất lượng chưa cao. Cần coi trọng công tác đào tạo lao động trong ngành du lịch. Thực hiện liên kết giữa các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp du lịch để đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu của các doanh nghiệp. Chú trọng tuyển dụng và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên có trình độ, năng lực chuyên môn cao. Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh, Pháp, Lào, Thái Lan). Phối hợp với trường Đại học Tây Bắc và các trường khác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch.

3.3.5. Công tác tuyên truyền, quảng bá

- Tăng cường năng lực sắp xếp, kiện toàn, tổ chức bộ máy nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch; tăng cường vốn ngân sách cho xúc tiến, quảng bá du lịch, xây dựng hình ảnh và thương hiệu du lịch quốc gia.

- Đẩy mạnh chuyên nghiệp hóa hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch: Tập trung xúc tiến quảng bá theo chiến dịch trọng điểm, phù hợp định hướng phát triển sản phẩm, thương hiệu du lịch; xây dựng cơ chế hợp tác trong và ngoài ngành, đẩy mạnh xã hội hóa xúc tiến quảng bá du lịch; phát huy tối đa sức mạnh truyền thông, huy động sự hợp tác của các cơ quan đại diện ngoại giao tại các nước.

- Tăng cường hỗ trợ ngân sách và xã hội hoá hoạt động xúc tiến, quảng bá; Quảng bá trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng để giới thiệu cho du khách nhiều nơi biết đến Điện Biên; Tổ chức nhiều lễ hội thu hút nhiều du khách và để quảng bá hình ảnh du lịch của Điện Biên.

4. Kết luận

Du lịch Điện Biên đã và đang có những bước phát triển đáng kể. Số lượng khách, doanh thu du lịch tăng nhanh. Sản phẩm du lịch đa dạng và hấp dẫn hơn. Điện Biên đang dần khẳng định được vị thế của mình. Để du lịch Điện Biên có thể phát triển mạnh mẽ hơn, cần có một số giải pháp về cơ chế chính sách, phát triển thị trường và sản phẩm du lịch, nâng cao nhận thức của cộng đồng, phát triển nguồn nhân lực, tuyên truyền quảng bá du lịch. Hy vọng trong những năm tới du lịch Điện Biên sẽ có nhiều khởi sắc hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cục Thống kê tỉnh Điện Biên, Niên giám thống kê tỉnh Điện Biên các năm 2010, 2015, 2017.
- [2] Luật du lịch Việt Nam (2017). Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Quyết định số 1465/QĐ TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.
- [4] Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên, Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020.
- [5] Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên, Báo cáo tổng kết hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

- [6] Lê Thông (2009), Địa lý các tỉnh thành Việt Nam, Tập 3, các tỉnh vùng Tây Bắc Việt Nam. Nxb Giáo dục.
- [7] Lê Thông (Chủ biên) (2010), Địa lý Du lịch Việt Nam. Nxb Giáo dục.
- [8] Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, Kế hoạch số 906/KH - UBND ngày 16/4/2013 về Chiến lược phát triển du lịch Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030
- [9] Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, Quyết định số 150/QĐ- UBND, Phê duyệt dự án “quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020”.

TOURISM DEVELOPMENT IN DIEN BIEN PROVINCE - CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

Do Thuy Mui

Tay Bac University

Abstract: *The article aims at presenting the potential and proposing solutions to develop tourism in Dien Bien province. The main research methods employed include analysis and summary of documents, data and field trips. The article reveals that Dien Bien has a lot of potential, both nature and culture, to develop tourism. In fact, the province has invested to develop tourism, which has resulted in the increasing number of tourists, tourism revenue, and employees working in the tourism industry. Many tourist sites have been operating effectively. Some solutions for further tourism development are applying mechanisms and policies for tourism development flexibly, developing market and tourism products, raising community awareness, developing high quality human resources and well propagandizing to better exploit the tourism potential of the province.*

Keywords: *Solutions, tourism products, tourism resources, tourism potential.*

Ngày nhận bài: 23/05/2019. Ngày nhận đăng: 14/07/2019.

Liên lạc: Đỗ Thúy Mùi; e-mail: maithuydotb@gmail.com